

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **28/2024/HNGĐ-ST**

Ngày **09/5/2024**

Về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Lệ Hoa

2. Ông Phạm Văn Động

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân* huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Đình - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 311/2023/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc: “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/4/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Phạm Quốc V** - sinh năm 1992 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã Đ , huyện C , thành phố Cần Thơ.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn Phạm Quốc V* : Luật sư **Tôn Huỳnh Văn Huy**, Công ty luật Mẫn Huy và Cộng sự - Thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ (có mặt)

2. Bị đơn: Chị **Võ Kim Thuỳ D** - sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

(vắng mặt lần 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2023, các biên bản về việc không tiến hành hoà giải được ngày 02/02/2024 và ngày 18/3/2024 anh **Phạm Quốc V** trình bày: Anh Phạm Quốc V và chị Võ Kim Thuỳ D được hai bên gia đình mai mối rồi tổ chức lễ cưới vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ , huyện C, thành phố Cần Thơ vào ngày 30/9/2016.

Lý do xin ly hôn: Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến tháng 5/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn anh V cho rằng do hai vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, hai bên cũng nhiều lần tự hàn gắn, nhưng không có kết quả. Chị D muốn về nhà cha mẹ ruột của chị D ở nhưng anh V không đồng ý vì anh có công việc ở Cờ Đỏ, nên tháng 8/2022 chị D xin phép cha mẹ anh V về ngoại chơi và ở đó luôn cho đến nay, anh V có xuống nhà mẹ ruột của chị D để kêu về, nhưng chị D không đồng ý, từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Nay anh V xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chung sống với nhau không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2022 cho đến nay, nên anh V làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị D .

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung tên Phạm Quốc T , sinh năm 10/01/2017, hiện cháu T đang ở với chị D . Anh V đồng ý giao cho chị D tiếp tục nuôi con, anh V không cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: anh V xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa Luật sư Tôn Huỳnh Văn Huy bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh V trình bày.

Anh V , chị D chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ , huyện C , thành phố Cần Thơ, anh V , chị D chung sống không có tài sản chung, nợ chung, nhưng có một người con chung tên Phạm Quốc T , sinh năm 10/01/2017, hiện chị D đang nuôi dưỡng.

Lý do anh V ly hôn với chị D : anh V cho rằng hai vợ chồng không thông cảm hiểu nhau, từ đó thường xuyên cự cãi, chị D muốn về nhà cha mẹ ruột của chị D ở, nhưng anh V không đồng ý vì anh có công việc ở Cờ Đỏ, nên tháng 8/2022 chị D xin phép cha mẹ anh V về ngoại chơi và ở đó luôn cho đến nay, anh V có xuống nhà mẹ ruột của chị D để kêu về, nhưng chị D không đồng ý, cũng từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn.

Với những ý kiến trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của anh V được ly hôn với chị D .

Về con chung: anh V đồng ý giao cho chị D tiếp tục nuôi người con tên Phạm Quốc T , sinh năm 10/01/2017, anh V không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: anh V xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

* Tòa án có triệu tập chị Võ Kim Thủy D để hòa giải hôn nhân và gia đình, nhưng chị Võ Kim Thủy D vắng mặt, nên Tòa án đưa vụ kiện ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ.

* Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Quốc V .

- *Về quan hệ con chung*: Đề nghị giao cháu Phạm Quốc T , sinh năm 10/01/2017 cho chị Võ Kim Thuỳ D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, là phù hợp với quy định pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh V trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Kim Thuỳ D có địa chỉ tại ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T .

Tòa án đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng chị D vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt chị Võ Kim Thuỳ D .

Sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử anh Phạm Quốc V có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt anh Phạm Quốc V .

Xét thấy, chị D chưa có ý kiến xác nhận theo đơn khởi kiện xin ly hôn của anh V tại Tòa án. Tuy nhiên, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ và hợp lệ các thủ tục theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng chị D vẫn không đến Tòa án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét mối quan hệ hôn nhân giữa anh V và chị D chung sống với nhau được UBND xã Đ , huyện C, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 55, ngày 30/9/2016, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của anh V là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, vợ chồng anh chị chung sống với nhau đến tháng 5/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Anh V cho rằng do vợ chồng bất đồng quan điểm với nhau trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi; chị D muốn về nhà cha mẹ ruột của chị D ở nhưng anh V không đồng ý vì anh có công việc ở Cờ Đỏ, nên tháng 8/2022 chị D xin phép cha mẹ anh V về ngoại chơi và ở đó luôn cho đến nay, anh V có xuống nhà mẹ ruột của chị D để kêu về nhưng chị D không đồng ý, từ đó dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Anh V thể hiện rõ quan điểm muốn ly hôn, không muốn đoàn tụ. Mặt khác, anh V và chị D hai bên đã ly thân với nhau từ tháng 8/2022 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa anh V và chị D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, trong phần nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh V được ly hôn với chị D.

[3] Về quan hệ con chung: anh V, chị D chung sống có 01 người con tên Phạm Quốc T, sinh năm 10/01/2017, hiện cháu Tường đang ở với chị D.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Phạm Quốc T, sinh năm 10/01/2017 lâu nay chung sống với chị D, anh V cũng đồng ý giao con cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng là phù với quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét giao cho chị D tiếp tục nuôi người con tên Phạm Quốc T, sinh năm 10/01/2017, anh V không cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp chị D có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, có thể kiện thành một vụ kiện khác và sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản, nợ chung, nợ chung: Anh V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Trường hợp chị D cho rằng có tài sản chung và có tranh chấp, sẽ khởi kiện thành một vụ kiện khác và sẽ được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc anh V phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Phạm Quốc V được ly hôn với chị Võ Kim Thuỳ D .

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Võ Kim Thuỳ D tiếp tục nuôi người con tên Phạm Quốc T , sinh năm 10/01/2017. Anh Phạm Quốc V không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Võ Kim Thuỳ D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Phạm Quốc V tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

3. Về quan hệ tài sản, nữ trang chung, nợ chung: Anh V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc anh Phạm Quốc V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003681 ngày 11/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với chị Võ Kim Thuỳ D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến